TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH GIANG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **28**/2020/HS-ST
Ngày: 13 - 7 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Đức Đông;

2/ Ông Nhữ Văn Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị May – Thẩm tra viên TAND huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn T – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2020 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 27/TB-TA ngày 01 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

VŨ NHƯ T – Sinh năm 1982 tại thị trấn CG, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Khu 3, thị trấn CG, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12.

Con ông Vũ Như T, sinh năm 1958 (Ông T là thương binh loại A, thương tật hạng ¼ - 81%) và bà Phạm Thị Th, sinh năm 1963.

Có vợ là chị Trương Thị Nh, sinh năm 1984 (đã ly hôn). Có 01 con nhỏ sinh năm 2006.

Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án: Bản án số 09/2018/HS-ST ngày 03/4/2018 của TAND huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 13 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. T chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/01/2019 và chấp hành xong phần án phí ngày 17/5/2018.

Nhân thân: Bản án số 15/2009/HS-ST ngày 15/01/2009 của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. T chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/10/2011 và chấp hành xong phần án phí ngày 28/7/2009.

Tạm giữ: Từ ngày 27/3/2020 đến ngày 30/3/2020.

Tạm giam: Từ ngày 30/3/2020 đến nay tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Ông Phạm Văn Ph – Sinh năm 1965.

Địa chỉ: Khu H, thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Như T là người nghiện ma túy. Khoảng 17 giờ ngày 27/3/2020, T đi nhờ xe máy của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch đi từ thôn ĐG, xã LĐ, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương đến thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến ngõ 2 đường PNL, thị trấn KS, huyện Bình Giang, T xuống xe và đi bộ vào bên trong ngõ gặp và mua được 01 gói ma túy được cất giấu trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba của một người nam thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ với giá 1.000.000đ. Sau khi mua được ma túy, T cầm trên tay phải rồi quay ra đầu ngõ để tìm nơi sử dụng. Đến 18 giờ 05 phút cùng ngày, khi T vừa đi đến đầu ngõ nơi giao nhau giữa ngõ 02 và đường PNL thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Giang phát hiện, bắt quả tang.

Thu giữ trên tay phải của T 01 gói nilon trong suốt có nẹp cài màu đỏ kích thước (4 x 5,5) cm bên trong có chứa chất dạng tinh thể trong suốt được cất giấu trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba, T khai nhận là ma túy đá mua về để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 04/KLGĐ-PC09 ngày 28/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Chất dạng tinh thể trong suốt thu giữ của Vũ Như T gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,8107g.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 18/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Vũ Như T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Như T thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là có căn cứ.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Như T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Như T từ 21 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/3/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,7518g Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang; Điều tra viên; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Vũ Như T:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 05 phút ngày 27/3/2020, tại ngã ba nơi giao nhau giữa ngõ 02 và đường PNL thuộc thị trấn KS, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Vũ Như T có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,8107g ma túy Methamphetamine với mục đích sử dụng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Giang phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật và gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo tàng trữ 0,8107g Methamphetamine với mục đích sử dụng nên đã đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 03/4/2018, bị cáo bị TAND huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng (ông Vũ Như T là thương binh loại A, thương tật

hạng ¼ - 81%) nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo T có nhân thân xấu, từng bị kết án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhận thức được tác hại của việc sử dụng chất ma túy nhưng vẫn tàng trữ nhằm mục đích sử dụng do vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,7518g Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định) là vật nhà nước cấm lưu hành và 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[7] Về các vấn đề khác: Quá trình điều tra không làm rõ được nhân thân, lai lịch của người nam thanh niên bán ma túy cho bị cáo nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Như T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Như T **21** (*hai mươi mốt*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/3/2020.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,7518g Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phiong bì thư ghi số 04/KLGĐ và 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Vinataba, kích thước (8,5 x 4,5 x 2) cm (đã bị hư hỏng).

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT – Công an huyện Bình Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang ngày 06/7/2020)

3. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Như T phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS - CA huyện Bình Giang;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Duy Hải